

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-ST  
Ngày: 26-9 -2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Huy Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Thủy và bà Hoàng Thị Thanh Huyền.

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đức P**, tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 11/01/2005 tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 3, khu 4, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: học sinh; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Ngọc L và bà Đoàn Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án; tiền sự: không; bị cáo hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:**

- Bà Đoàn Thị T; địa chỉ: tổ 3, khu 4, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức P đã đủ 18 tuổi nhưng vẫn đang đi học Trung học phổ thông, chưa có thời gian đi thi giấy phép lái xe mô tô nên muốn đặt mua giấy phép lái xe mô tô giả, mục đích để tránh bị xử phạt lỗi không có giấy phép lái xe khi bị lực lượng Công an kiểm tra. Ngày 20/02/2023, thông qua mạng xã hội

Facebook, thấy có tài khoản đăng tin nhận làm giả các loại giấy tờ tùy thân, P sử dụng tài khoản cá nhân “Trần Đức P” nhắn tin trao đổi với tài khoản nhận làm giấy tờ giả (P không nhớ tên tài khoản) với nội dung muốn mua 01 giấy phép lái xe mô tô thì được báo giá là 1.700.000 đồng. Người này yêu cầu P chụp, gửi ảnh thẻ căn cước công dân, 01 ảnh chụp chân dung, địa chỉ nhận hàng, số điện thoại để sau khi làm xong giấy phép lái xe giả thì sẽ chuyển theo đường bưu điện đến địa chỉ nhận và bên nhận sẽ trả tiền cho nhân viên giao hàng. P làm theo hướng dẫn, gửi các thông tin qua tin nhắn Facebook. Đến ngày 22/02/2023 có nhân viên giao hàng đến, P giao tiền cho nhân viên giao hàng và nhận hàng là 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 220231088450 mang tên Trần Đức P do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 20/02/2023, ảnh và thông tin cá nhân trong giấy phép lái xe giả đúng với ảnh và thông tin cá nhân mà P đã cung cấp cho tài khoản Facebook.

Tối ngày 02/3/2023, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 14B1-762xx chở theo 02 người bạn đi chơi đến đoạn đường thuộc phường Q, thành phố U thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an thành phố U kiểm tra, phát hiện P có một số lỗi vi phạm như: chở quá số người quy định, trong hơi thở có nồng độ cồn (0,155mlg/lít khí thở - chưa vượt quá 0,25mlg/lít khí thở), xe không có gương chiếu hậu, không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe nên bị lập biên bản vi phạm, tạm giữ phương tiện. Đến ngày 22/3/2023 P mang theo giấy phép lái xe giả và giấy đăng ký xe mô tô đến Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự Công an thành phố U để giải quyết vi phạm, cán bộ tiếp nhận tra cứu trên hệ thống không thấy dữ liệu giấy phép lái xe nên đã lập biên bản vụ việc, tạm giữ và niêm phong giấy phép lái xe giả để giám định.

Tại Kết luận giám định số 755/KL-KTHS ngày 13/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: “Giấy phép lái xe” số 220231088450 mang tên Trần Đức P cần giám định là giả.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 64/CT-VKSUB ngày 31/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Trần Đức P về tội: “*Làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đức P phạm tội: “*Làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”; áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 54; Điều 35 BLHS, xử phạt Trần Đức P từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000

đồng. Tuy nhiên đã áp dụng phạt tiền là hình phạt chính, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 giấy phép lái xe giả hạng A1 số 220231088450 mang tên Trần Đức P, hoàn lại sau giám định đã lưu trong hồ sơ vụ án, nên không đề cập.

Bị cáo không tranh luận; lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về tội danh**: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với diễn biến nội dung vụ án, với Kết luận giám định, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/02/2023, thông qua mạng xã hội Facebook, Trần Đức P đã đặt mua 01 giấy phép lái xe hạng A1 giả số 220231088450 ghi do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 20/02/2023 mang tên Trần Đức P. Ngày 02/3/2023, P bị tổ công tác đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an thành phố U lập biên bản vi phạm hành chính, trong đó có vi phạm điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe. Đến ngày 22/3/2023, P mang giấy phép lái xe giả trên cung cấp cho đội Cảnh sát Giao thông – Trật tự Công an thành phố Ưông Bí để làm việc thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “*Làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ưông Bí truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

### **[3] Về Hình phạt:**

**[3.1] Về hình phạt chính**: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, gây ảnh hưởng đến hoạt động quản lý hành chính Nhà nước, gây mất an ninh, trật tự địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến cộng đồng. Bị cáo là người đã trưởng

thành, có nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng lại cố ý phạm tội. Điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật, nên cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

- *Tình tiết tăng nặng*: không có.

- *Tình tiết giảm nhẹ*: bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, khi phạm tội bị cáo còn đang là học sinh, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy không cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm để bị cáo được tiếp tục học tập trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

**[3.2] Về hình phạt bổ sung**: Xét thấy bị cáo đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[4] Về xử lý vật chứng**: 01 giấy phép lái xe giả hạng A1 số 220231088450 mang tên Trần Đức P, hoàn lại sau giám định đã lưu trong hồ sơ vụ án, nên không đề cập.

**[5] Về án phí và quyền kháng cáo**: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố**: Bị cáo **Trần Đức P** phạm tội: **“Làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”**.

**Căn cứ vào**: khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 54; Điều 35 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt**: **Trần Đức P** 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

**2. Về biện pháp ngăn chặn**: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 56/2023/HSST-LCCT và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số: 117/2023/HSST-QĐTHXC cùng ngày 08/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo.

**3. Về án phí**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Đức P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- UBND phường Đại Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Huy Hùng**